TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒA VANG** **TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2019/HS-ST
Ngày 23 tháng 8 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Thu Thương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Gạt

Ông Nguyễn Văn Quyên

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Bàng là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:*** Ông Lê Anh Pha – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 30/2019/TLST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2019/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Mai Thị Ph, sinh ngày: 20/5/1991 tại Đ; Nơi cư trú: Tổ 49, phường H, quận L, tp Đ; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không: quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai T (chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1945; Có chồng là Lê Văn L, sinh năm 1981 và 02 con, lớn nhất sinh năm 2014 và nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Bảo hiểm xã hội huyện H

Địa chỉ: Thôn D, xã H, huyện H, thành phố Đ.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hà L, chức vụ: Phó giám đốc phụ trách.

Người đại diện theo ủy quyền: bà Nguyễn Thị Bích P, chức vụ: Phó giám đốc theo Giấy ủy quyền số 1264/GUQ-BHXH ngày 14.8.2019. (Có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Lê Thị Cẩm T - sinh năm 1985; Nơi cư trú: 58/2 N, phường H, quận L, tp Đ. (Có mặt)

+ Ngân hàng TMCP P chi nhánh quận L ;Địa chỉ: Số 699 T, quận L, tp Đ. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 7/2016, Mai Thị Ph có cho chị Lê Thị Cẩm T vay số tiền là 12.000.000đ. Khi cho vay thì hai bên không lập giấy tờ vay mượn mà Ph chỉ giữ của T một sổ Bảo hiểm xã hội (BHXH) số 0407014022 mang tên Lê Thị Cẩm T. Thời gian sau đó, Ph nhiều lần liên hệ chị T để lấy lại tiền nhưng chị T chưa có tiền trả, rồi lại chuyển chổ làm nên hai bên không liên lạc với nhau được. Do đó, Ph nảy sinh ý định giả mạo là chị T để đến cơ quan BHXH nhận tiền.

Vào khoảng tháng 8/2017, Ph đến BHXH quận L để hỏi về thủ tục nhận tiền trợ cấp BHXH một lần và được hướng dẫn là phải có CMND và sổ hộ khẩu kèm theo sổ BHXH. Sau đó, Ph đến BHXH huyện H để hỏi về thủ tục nhận tiền trợ cấp BHXH một lần và cũng được hướng dẫn tương tự như trên, nhưng nếu nơi đăng ký thường trú ghi trên Chứng minh nhân dân là ở huyện Hòa Vang, tp Đà Nẵng thì không cần sổ hộ khẩu. Vì vậy, Ph đã nảy sinh ý định làm giả chứng minh nhân dân mang tên Lê Thị Cẩm T để nhận tiền trợ cấp BHXH một lần tại BHXH huyện H.

Sau khi biết được thủ tục để nhận trợ cấp BHXH, Mai Thị Ph tìm hiểu và làm giả chứng minh nhân dân bằng cách đến một tiệm Internet trên địa bàn quận L (không xác định được địa chỉ cụ thể) rồi thuê một máy tính có kết nối Internet để truy cập vào trình duyệt Coccoc, tìm kiếm nội dung "hình ảnh cho phôi chứng minh nhân dân giả", nhấn vào trang website: www.startuanit.net/2015/08/share-cac-mau-cmnd-trong-de-fake.html. Sau khi nhấn vào trang website nói trên, máy tính sẽ hiện một cửa sổ mới (www.startuanit.net/share- tong-hop-phoi-cmnd-trong/). Tìm kiếm hình ảnh trong này sẽ có hình ảnh màu của mặt trước một giấy chứng minh nhân dân, chưa có thông tin và hình ảnh, Ph tiến hành chụp màn hình bằng cách ấn nút Print Screen rồi sử dụng ứng dụng Paint để cắt hình ảnh chứng minh nhân dân nói trên, chèn các thông tin về Lê Thị Cẩm T vào. Sau đó Ph copy hình ảnh chứng minh nhân dân đã được chèn thông tin này sang file excel để căn chỉnh kích thước bằng với chứng minh nhân dân được cấp. Sau khi tạo ra mặt trước giấy chứng minh nhân dân với đầy đủ thông tin, Ph tiến hành in màu, sau đó dán hình ảnh của Ph vào, đồng thời sử dụng mặt sau của giấy

chứng minh nhân dân mà Ph được cấp dán vào mặt sau giấy chứng minh nhân dân giả này. Kết quả Ph tạo ra một giấy chứng minh nhân dân mang tên Lê Thị Cẩm T (số CMND: 290878183, cấp ngày 02.6.2012 tại Công an thành phố Đà Nẵng, sinh ngày 25.8.1985, HKTT: Hòa Ninh, Hòa Vang, tp Đà Nẵng) có màu sắc và kích thước giống như một giấy chứng minh nhân dân được cơ quan chức năng cấp.

Sau khi làm giả được giấy chứng minh nhân dân mang tên Lê Thị Cẩm T, vào ngày 15/9/2017 Mai Thị Ph mang giấy chứng minh nhân dân này đến Phòng giao dịch Ngân hàng Thương mại cổ phần P chi nhánh quận L đăng ký mở một tài khoản số 0051100003266008, chủ tài khoản mang tên Lê Thị Cẩm T theo hợp đồng số 1478464.

Đến ngày 19/9/2017, Ph tiếp tục mang sổ BHXH của chị T cùng giấy chứng minh nhân dân giả trên đến BHXH huyện H nộp hồ sơ đề nghị giải quyết chế độ bảo hiểm xã hội một lần bằng hình thức chuyển khoản qua tài khoản Ngân hàng Thương mại cổ phần P chi nhánh quận L, số tài khoản 0051100003266008, chủ tài khoản: Lê Thị Cẩm T. Chuyên viên bộ phận tiếp nhận – quản lý hồ sơ của BHXH huyện H tiến hành đối chiếu thông tin giữa chứng minh nhân dân và sổ BHXH khớp đúng nên đã tiếp nhận hồ sơ để giải quyết chế độ BHXH một lần đối với hồ sơ mang tên Lê Thị Cẩm T.

Ngày 22/9/2017, BHXH huyện H đã ban hành quyết định số: 1094-2017/QĐ-BHXH về việc hưởng trợ cấp một lần. Đến ngày 02/10/2017, số tiền chế độ trợ cấp BHXH một lần là 33.361.020đ đã được chuyển vào tài khoản 0051100003266008, chủ tài khoản mang tên Lê Thị Cẩm T tại Ngân hàng Thương mại cổ phần P chi nhánh quận L.

Sau khi phát hiện BHXH huyện H đã chuyển tiền BHXH vào tài khoản trên, từ ngày 02/10/2017 đến ngày 09/10/2017, Mai Thị Ph đã rút hết số tiền 33.361.020đ rồi sử dụng tiêu xài cá nhân.

*** Tang vật tạm giữ gồm:**

- Hồ sơ mở tài khoản ngân hàng gồm: giấy đăng ký kiêm hợp đồng mở, sử dụng tài khoản và đăng ký dịch vụ, số hợp đồng 1478464 (bản gốc, 10 trang); giấy chứng minh nhân dân photo mang tên Lê Thị Cẩm T, sinh ngày 25/8/1985, HKTT: Hòa Ninh, Hòa Vang, TP. Đà Nẵng, số 290878183, cấp ngày 02/6/2012 tại Công an tp Đà Nẵng.

- Hồ sơ nhận tiền BHXH gồm: đơn đề nghị mẫu số 14-HSB ngày 19/9/2017 mang tên Lê Thị Cẩm Tú, sổ BHXH số 0407014022 mang tên Lê Thị Cẩm T, Quyết định số 1094-2017/QĐ-BHXH ngày 22/9/2017 của BHXH huyện H, Bảng quá trình đóng BHXH của Lê Thị Cẩm T; Giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả số 00527/2017/04806/TP ngày 19/9/2017 của BHXH huyện H.

Tại bản cáo trạng số số 33/KSĐT ngày 14.5.2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà Vang, Tp. Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Mai Thị Ph về tội " Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức" và tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" qui định tại khoản 1 Điều 267 và khoản 1 Điều 139 của Bộ luật hình sự 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên toà hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Mai Thị Ph và đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 267 của Bộ luật hình sự 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt Mai Thị Ph từ 10.000.000đ đến 20.000.000đ đối với tội " Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức" ; Áp dụng khoản 1 Điều 139 của Bộ luật hình sự 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt Mai Thị Ph từ 06 tháng đến 09 tháng tù đối với tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thu thập đúng trình tự quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Cơ quan điều tra Công an huyện Hòa Vang, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, Điều tra viên cũng như Kiểm sát viên đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ mà pháp luật quy định. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân và của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp được chấp nhận để làm cơ sở giải quyết vụ án.

[2] Về nội dung: Trong khoảng thời gian từ tháng 8/ 2017 đến tháng 10/2017, xuất phát từ việc Lê Thị cẩm T vay tiền của Mai Thị Ph và có để lại cho Ph một sổ BHXH số 0407014022 làm tin, khi T không trả nợ thì Ph đã có hành vi truy cập vào website để lấy mẫu CMND rồi làm giả CMND mang tên Lê Thị Cẩm T (số CMND: 290878183, cấp ngày 02.6.2012 tại Công an tp. Đà Nẵng, sinh ngày 25.8.1985, HKTT: Hòa Ninh, Hòa Vang, tp. Đà Nẵng) và sử dụng CMND giả này cùng với sổ bảo hiểm xã hội mang tên Lê Thị cẩm T để thực hiện hành vi gian dối chiếm đoạt từ BHXH Huyện H số tiền 33.361.020đ. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội " Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức" và tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" qui định tại khoản 1 Điều 267 và khoản 1 Điều 139 của Bộ luật hình sự 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009 như Cáo trạng số 33/KSĐT ngày 14.5.2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà Vang, Tp. Đà Nẵng đã truy tố là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án cũng như mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, Hội đồng xét xử thấy rằng: Xuất phát từ việc Lê Thị Cẩm T mượn tiền của bị cáo và có giao cho bị cáo sổ BHXH của T để làm tin, nên khi nhiều lần yêu cầu T trả nợ nhưng T không trả mà lại chuyển chỗ làm việc và trốn tránh nghĩa vụ trả nợ thì bị cáo đã nghĩ đến việc rút tiền BHXH của T để trừ nợ. Bản thân bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự nhưng lại suy nghĩ nông cạn, bị cáo cho rằng T tự nguyện giao sổ BHXH cho mình làm tin nên khi T không trả tiền thì thay vì khởi kiện tại Tòa án để đòi nợ bị cáo lại rút tiền BHXH của T để trừ nợ mà không nghĩ đến hậu quả do hành vi của mình gây ra. Hành vi làm giả CMND mang tên Lê Thị Cẩm T và lừa dối chiếm đoạt từ BHXH Huyện H số tiền 33.361.020đ của bị cáo là vi phạm pháp luật, xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý hành chính của Nhà nước, quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng đến trật tự trị an của xã hội, do đó cần thiết xét xử bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, đã nhận ra lỗi của mình và thể hiện sự ăn năn hối cải (là hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự riêng biệt), đã bồi thường thiệt hại cho người bị hại. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, có 02 con còn quá nhỏ, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Vì vậy, HĐXX áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần. Đối với tội " Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức", xét thấy áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp. Đối với tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, HĐXX áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự xử bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra Mai Thị Ph đã bồi thường toàn bộ cho BHXH H, BHXH H không yêu cầu gì thêm nên HĐXX không đề cập giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với hồ sơ mở tài khoản ngân hàng gồm: giấy đăng ký kiêm hợp đồng mở, sử dụng tài khoản và đăng ký dịch vụ, số hợp đồng 1478464 (bản gốc, 10 trang); giấy chứng minh nhân dân photo mang tên Lê Thị Cẩm T, sinh ngày 25/8/1985, HKTT: Hòa Ninh, Hòa Vang, TP. Đà Nẵng, số 290878183, cấp ngày 02/6/2012 tại Công an tp Đà Nẵng và hồ sơ nhận tiền BHXH gồm: đơn đề nghị mẫu số

14-HSB ngày 19/9/2017 mang tên Lê Thị Cẩm T, sổ BHXH số 0407014022 mang tên Lê Thị Cẩm T, Quyết định số 1094-2017/QĐ-BHXH ngày 22/9/2017 của BHXH huyện H, Bảng quá trình đóng BHXH của Lê Thị Cẩm T; Giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả số 00527/2017/04806/TP ngày 19/9/2017 của BHXH huyện H, sau khi phục vụ quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần P chi nhánh quận L và BHXH huyện H để phục vụ cho hoạt động chuyên môn, lưu trữ là có cơ sở nên HĐXX không đề cập xử lý.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Khoản 1 Điều 267 của Bộ luật hình sự 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: bị cáo Mai Thị Ph phạm tội " Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức".

Xử phạt: Phạt tiền Mai Thị Ph 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

Căn cứ: Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Khoản 1 Điều 139 của Bộ luật hình sự 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: bị cáo Mai Thị Ph phạm tội " Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

. **Xử phạt:** Mai Thị Ph 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt giam thi hành án.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu là 200.000đồng.

Báo cho bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm hôm nay, ngày 23.8.2019. Riêng những người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(đã ký)

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Hoà Vang;
-VKSND tp ĐN;

- Chi cục THADS huyện Hoà Vang;
- Công an huyện Hoà Vang;
- Phòng Kiểm tra TAND tpĐN;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Huỳnh Thị Thu Thương